

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày 11- 4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Sơn;

Ông Nguyễn Thái Thập.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thị Thanh V (tên gọi khác là Lê Thị V); sinh ngày 05/7/1974; tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ 4, phường T, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Đại lý bán xổ số; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Trần Thị L; có chồng và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ 20 giờ 20 phút ngày 27/12/2017 đến 17 giờ 15 phút ngày 29/12/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Mai Việt Th, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Tổ 12, phường N, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

+ Anh Hoàng Tuấn Ph, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Tổ 20, phường N, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

- Người chứng kiến:

+ Ông Đinh Văn Th. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Thanh V ký hợp đồng làm đại lý bán xổ số kiến thiết cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Ninh Bình. Lợi dụng việc bán vé xổ số, V đã nhận ghi số lô, số đề với tỷ lệ thắng thua như sau: đề ghi 1000 đồng nếu trúng được 70.000 đồng; lô ghi 01 điểm là 23.000 đồng, nếu trúng được 80.000 đồng. Khoảng 17 giờ 25 phút ngày 27/12/2017 V ghi cho Mai Việt Th 03 số lô 79, 97 và 17, mỗi số 30 điểm với số tiền 2.070.000 đồng và ghi cho Hoàng Tuấn Ph 03 số lô: số lô 71 ghi 30 điểm, số lô 68, 86 mỗi số ghi 50 điểm và 01 số đề 80 ghi 10.000 đồng, tổng số tiền 3.000.000 đồng. V nhận tiền của Th và Ph rồi ghi các số lô, số đề Th, Ph mua vào hai tờ giấy (gọi là cặp đề) và ghi các số lô, số đề vào mặt sau của tờ giấy để theo dõi trả thưởng. Khi ghi xong V đưa hai tờ cặp ghi các số lô, số đề bán cho Th và Ph thì bị Công an phường T, thành phố Đ phát hiện bắt quả tang. Tại chỗ Công an thu giữ 01 tờ giấy in kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 19/10/2017, trên tờ giấy ghi các số lô, đề V bán cho Th và Ph; hai mảnh giấy có ghi các số lô, số đề V đã bán cho Th và Ph; 01 chiếc bút bi mực màu xanh và số tiền 5.070.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 07/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố Lê Thị Thanh V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 và khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh V phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Lê Thị Thanh V từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.070.000 đồng do phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút bi mực xanh là công cụ V đã sử dụng vào việc phạm tội.

Trong quá trình điều tra, anh Mai Việt Th trình bày: Chiều ngày 27/12/2017 khi đi qua đường, anh có hỏi mua số lô của một người phụ nữ, chị bán 90 điểm lô gồm các số lô 79, 97 và 17, mỗi số ghi 30 điểm tương ứng với số tiền 2.070.000 đồng, sau đó bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ, lúc này chị khai tên là Lê Thị Thanh V.

Trong quá trình điều tra, anh Hoàng Tuấn Ph trình bày: Người phụ nữ tên là V đã bán cho anh 130 điểm lô gồm các số lô 68, 86 mỗi số lô 50 điểm và số lô 71 là 30 điểm cùng với một số đề 80 là 10.000 đồng, tổng số tiền là 3.000.000

đồng.

Trong quá trình điều tra, ông Đinh Văn Th trình bày: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/12/2017 có các anh Công an mời chúng kiến việc cơ quan công an lập biên bản với một số đối tượng có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề, khi ông đến thì thấy cơ quan công an đang làm việc với một người phụ nữ và hai người nam thanh niên khai tên là Mai Việt Th và Hoàng Tuấn Ph. Chị V khai nhận việc chị V vừa bán số lô, số đề cho Ph với tổng số tiền là 3.000.000 đồng, bán cho Th 90 điểm lô với số tiền là 2.070.000 đồng thì bị cơ quan công an bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào hồi 17 giờ 25 phút ngày 27/12/2017, bị cáo Lê Thị Thanh V (tên gọi khác là Lê Thị V) có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô cho Mai Việt Th với số tiền 2.070.000 đồng và bán số lô, số đề cho Hoàng Tuấn Ph với số tiền 3.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng là khách thể đã được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với mục đích lợi dụng Nhà nước mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày, bị cáo cố ý đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho Mai Việt Th, Hoàng Tuấn Ph với tổng số tiền 5.070.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến

năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”. Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 hành vi của bị cáo Lê Thị Thanh V đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. So với khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nặng hơn. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Lê Thị Thanh V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ đẻ của bị cáo là bà Trần Thị L được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”. Do áp dụng phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với một mảnh giấy đã ghi lại những số mà Th và Ph đã mua, thu của Th và Ph mỗi người một mảnh giấy, trên 02 mảnh giấy này có ghi các số và có chữ ký của V (Lê Thị V). Những chứng cứ này đã được lưu trong hồ sơ vụ án để làm căn cứ xử lý đối với bị cáo.

Số tiền 5.070.000 đồng thu giữ của bị cáo, đây là số tiền do bị cáo bán số lô, số đề mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Số tiền nêu trên hiện đang trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, theo ủy nhiệm chi lập ngày 09/3/2018 giữa Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Đối với chiếc bút bi mực màu xanh, bị cáo đã dùng để ghi số lô, số đề là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với

điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. (Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 3 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình).

[8] Đối với Hoàng Tuấn Ph và Mai Việt Th: Hành vi mua số lô, số đề của Ph và Th với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng, Ph và Th đều chưa bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã ra Quyết định xử phạt hành đối với Hoàng Tuấn Ph và Mai Việt Th là đúng pháp luật.

[9] Trong vụ án này, Hội đồng xét xử đã áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội nên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội là không cần thiết.

[10] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Thanh V (tên gọi khác là Lê Thị V) phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 248, Điều 30; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Lê Thị Thanh V (tên gọi khác là Lê Thị V) 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng chẵn) sung vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.070.000 đồng (Năm triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng). Số tiền nêu trên hiện đang trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, theo ủy nhiệm chi lập ngày 09/3/2018 giữa Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực xanh. (Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 3 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thị Thanh V (tên gọi khác là Lê Thị V) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tam Điệp: 01 bản.
- Bị cáo: 01 bản;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; 02 bản.
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng: 03 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng